

Số: 406 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 09 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **07** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Bệnh viện đa khoa Tân Yên (Địa chỉ: Thôn Đình Giã, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260706-180008.

Danh sách đăng ký hành nghề số 207/BC-BVĐK ngày 01/7/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 168 người; Giảm 02 người.

2. Bệnh viện đa khoa Việt Yên (Địa chỉ: Tổ dân phố Đồn Lương, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260708-180046.

Danh sách đăng ký hành nghề số 207/BC-BVĐK ngày 01/7/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 171 người; Điều chỉnh thông tin 02 người; Giảm 01 người.

3. Bệnh viện TNHH Việt Yên thuộc Công ty Cổ phần tập đoàn bệnh viện TNH (Địa chỉ: Lô đất YT, đường Nguyễn Thế Nho, KDC Nguyễn Thế Nho, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260706-180022.

Danh sách đăng ký hành nghề số 1509/DS-BVTNHVY ngày 03/7/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 156; Bổ sung 05 người; Giảm 02 người.

4. Phòng khám đa khoa Tâm Việt thuộc Công ty Cổ phần Đông Nam Dược Bắc Giang (Địa chỉ: Số 55, đường Thân Nhân Trung, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260708-180034.

Danh sách đăng ký hành nghề số 242/PKTV ngày 08/7/2026; Tổng số người hành nghề tại phòng khám: 42 người; Điều chỉnh thông tin 02 người; Giảm 01 người.

5. Phòng khám đa khoa Tâm An thuộc Công ty TNHH y tế Tâm An Group (Địa chỉ: Thôn Đông Yên, xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260706-180001.

Danh sách đăng ký hành nghề số 0307.26/PKĐKTA ngày 03.7/2026; Tổng số người hành nghề tại phòng khám: 48; Bổ sung 02 người.



6. Phòng khám đa khoa An Bình thuộc Công ty Cổ phần Bệnh viện đa khoa quốc tế An Bình (Địa chỉ: Lô 304-305, KDC số 6, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260706-180040.

Danh sách đăng ký hành nghề số 0607/ĐKHN-AB ngày 06/7/2026; Tổng số người hành nghề tại phòng khám: 30; Bổ sung 01 người; Giảm 01 người.

7. Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt Tâm Đức thuộc Công ty Cổ phần tập đoàn Tâm Đức Phát (Địa chỉ: TDP Đạo Ngạn, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260705-180001.

Danh sách đăng ký hành nghề số 0207/TĐP ngày 02/7/2026; Tổng số người hành nghề tại phòng khám: 02; Bổ sung 01 người.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận: 

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- 07 cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.



Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA AN BÌNH THUỘC CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ AN BÌNH
2. Đăng ký kinh doanh: số 2400910504 cấp lần đầu ngày 27 tháng 4 năm 2021, đăng ký thay đổi lần thứ 5, ngày 21 tháng 8 năm 2025, nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 831/BN-GPHĐ ngày 22/9/2025, địa chỉ hoạt động: Lô 304-305, KDC số 6, phường Việt Yên, Bắc Ninh; thời gian hoạt động: Từ 7 giờ đến 18 giờ, từ thứ hai đến chủ nhật.
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Hữu Trình, số căn cước công dân: 034082010409, trình độ: thạc sĩ, điện thoại: 0967100115
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Lương Đình Hà; số căn cước công dân: 024074015524; CCHN số: 0001917/BN - CCHN cấp ngày 18/12/2013, Phạm vi hành nghề: bác sĩ chuyên khoa Tai - Mũi - Họng. Điện
6. Thông tin người lập biểu: Trần Thị Ngân, phòng Tổ chức - Hành Chính. Điện thoại: 0354157143
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: 08 chuyên khoa gồm: Nội, Ngoại, Phụ sản, Tai - Mũi - Họng, Da liễu, Y học cổ truyền, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm.
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 30 ; Số người hành nghề bổ sung: 01 ; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 00; Thôi hành nghề: 01

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
1	Lương Đình Hà	BSCKI Tai- Mũi - Họng (2012); Chứng chỉ đào tạo liên tục : " Tai mũi họng và phẫu thuật đầu cổ" (2017), (2018), (2022); Chứng chỉ đào tạo liên tục "Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh lý Họng thanh quản và Phẫu thuật đầu cổ (2024)	0001917/BN-CCHN ngày cấp 18/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KBCB Tai- Mũi - Họng	Giám đốc Phòng khám; Người CTNCMKT của cơ sở, Phụ trách PK Tai- Mũi Họng	Tai- Mũi - Họng	Ngày 09/12/2024 (theo QĐ số: 229/QĐ-AB)	Không	
2	Nguyễn Văn Quảng	Bác sỹ đa khoa (2011); Siêu âm sản (2011); Siêu âm nâng cao (2013); Siêu âm tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp (2015)	0001594/BN-CCHN ngày cấp 26/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa X-Quang	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ CDHA	Phó giám đốc Phòng khám, Phụ trách CDHA	CDHA	Ngày 04/6/2024 (theo QĐ số 94/QĐ-AB)	Không	
3	Dương Thị Chiến	Bác sỹ đa khoa (2006)	002407/BG-CCHN ngày cấp 18/02/2014	Chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh (Siêu âm tổng quát; Điện não đồ; Lưu huyết não)	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ CDHA	Không	CDHA	Ngày 28/5/2022 (theo QĐ số: 18b /QĐ-TD	Không	
4	Phạm Thị Hải Yến	Bác sỹ đa khoa (2006); Cơ bản về siêu âm chẩn đoán các bệnh trong ổ bụng, sản phụ khoa, tuyến vú và tuyến giáp (2012); Điện tim đồ cơ bản (2013)	02794/BN-CCHN ngày cấp 02/10/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Đa khoa, Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh cơ bản, Thực hiện kỹ thuật ghi, đọc điện tâm đồ cơ bản;	Không	CDHA	Ngày 01/3/2026 (theo QĐ số 0103c/QĐ-AB)	Không	
5	Hoàng Anh Hùng	Kỹ thuật hình ảnh y học đại học (2013)	009217/BG-CCHN ngày cấp 20/10/2023	Kỹ thuật viên chụp X-quang	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Kỹ thuật viên	Không	CDHA	Ngày 20/02/2024 (theo QĐ số: 22b/QĐ-TD)	Không	
6	Trần Văn Hải	Kỹ thuật hình ảnh y học đại học (2019)	4365/BN-CCHN ngày cấp 25/8/2017	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Không	CDHA	Ngày 24/3/2023 (theo QĐ số: 19/QĐ-AB)	Không	
7	Dương Thị Thùy Dung	Kỹ thuật hình ảnh đại học (2022)	009273/BG-CCHN ngày cấp 27/11/2023	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	Không	CDHA	Ngày 20/02/2024 (theo QĐ số: 94/QĐ-AB)	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
8	Nguyễn Thị Tỷ	BSCKI Da liễu (2008)	000995/BN-CCHN ngày 08/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Da liễu	Phụ trách PK Da liễu	Da liễu	Ngày 14/5/2022 (theo QĐ số: 31/QĐ-AB)	Không	
9	Chu Thị Khiêm	Bác sỹ đa khoa (1999)	000418/BG-CCHN ngày cấp 08/3/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Khám bệnh nội khoa (Bỏ sung phạm vi chuyên môn ngày 18/5/2015)	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Nội khoa; Phụ trách Quản lý và điều trị THA-ĐTĐ	Phụ trách PK Nội	Nội	Ngày 20/11/2025 (theo QĐ số: 2011/QĐ-AB)	Không	
10	Nguyễn Danh Hòe	BSCKI Nội khoa (2017); Siêu âm, chẩn đoán trong sản phụ khoa (2007); Siêu âm chẩn đoán tổng quát (2008); Xu hướng mới trong điều trị Tăng huyết áp (2022)	000868/BG-CCHN ngày cấp 24/7/2013	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (Trạm y tế xã); Nội khoa không làm các thủ thuật chuyên khoa (Hành nghề tư nhân)	Từ 07h00 - 18h00 thứ Bảy và CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh cơ bản, thực hiện khám và điều trị bệnh Tăng huyết áp	Không	Nội	Ngày 10/6/2024 (theo QĐ số: 54/QĐ-AB)	Bệnh viện đa khoa Việt Yên Mùa hè từ 6h30 đến 11h30 và 13h30 đến 16h30; Mùa đông từ 7h đến 11h30 và 13h đến 16h30, các ngày trong tuần thứ 2,3,4,5,6 (Số giờ làm việc thực hiện theo quy định của Luật Lao động)	
11	Nguyễn Xuân Chiến	Bác sỹ đa khoa (2001)	006990/BG-CCHN cấp ngày 27/9/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 07h00 - 18h00 thứ Bảy và CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Nội khoa	Không	Nội	Ngày 10/6/2024 (theo QĐ số: 49/QĐ-AB)	Không	
12	Đỗ Thúy Nga	Thạc sỹ Y học (2016)	0002990/BG-CCHN ngày cấp 03/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 07h00 - 18h00 thứ Bảy và CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Nội khoa	Không	Nội	Ngày 03/01/2025 (theo QĐ số: 15/QĐ-AB)	Không	
13	Nguyễn Văn Dũng	Bác sỹ Y khoa (2020); Chẩn đoán, xử trí và quản lý một số bệnh không lây nhiễm-Cấp cứu nội khoa thường gặp (2022); Điện tâm đồ cơ bản (2024)	008403/BG-CCHN ngày cấp 13/4/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 07h00 - 18h00 thứ bảy và chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KCB Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật ghi đọc điện tâm đồ cơ bản	Không	Nội	Ngày 25/4/2026 (theo QĐ số: 2504d/QĐ-AB)	Không	
14	Nguyễn Thị Tâm	Y sỹ trung cấp (2014)	008453/BG-CCHN ngày cấp 25/5/2022	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại TT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ đa khoa	Không	Nội	Ngày 21/02/2023 (theo QĐ số: 003/09022023/QĐ-BVĐ KQTAB)	Không	
15	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Điều dưỡng cao đẳng (2019)	008603/BG-CCHN ngày cấp 06/9/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	Ngày 07/3/2026 (theo QĐ số: 0703a/QĐ-AB)	Không	
16	Mạch Quán Dũng	Bác sỹ y đa khoa (1991), BSCKI chuyên ngành bóng 91993), BSCKII ngành bóng (2004)	0002788/BG-CCHN ngày 11/7/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại -Bóng	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Ngoại khoa	Phụ trách PK Ngoại	Ngoại	Ngày 25/5/2022 (theo QĐ số: 15c /QĐ-AB)	Không	

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)</i>	<i>Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)</i>	<i>Phạm vi hành nghề (5)</i>	<i>Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)</i>	<i>Vị trí chuyên môn (7)</i>	<i>Chức danh quản lý (8)</i>	<i>Khoa/bộ phận chuyên môn (9)</i>	<i>Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)</i>	<i>Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)</i>	<i>Ghi chú (12)</i>
17	Nguyễn Công Nga	Bác sỹ đa khoa (2013)	000744/BG-GPHN ngày cấp 21/3/2025	Ngoại khoa	Từ 07h00 - 18h00 thứ Bảy và CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Ngoại khoa	Không	Ngoại	Ngày 01/3/2026 (theo QĐ số 0103a/QĐ-AB)	Trung tâm y tế các khu công nghiệp Bắc Ninh. Sáng: từ 7h00 đến 11h30, chiều: từ 13h30 đến 17h00 các ngày trong tuần thứ 2,3,4,5,6 (Số giờ làm việc thực hiện theo quy định của Luật Lao động)	
18	Nông Thị Luyến	BSCKI Sản phụ khoa (2008); Siêu âm thận-tiết niệu (2000); Soi chẩn đoán và điều trị tổn thương cổ tử cung (2023); Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa (2000)	000216/QNI-CCHN ngày cấp 03/7/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản-KHHGD	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB sản khoa	Phụ trách PK sản	Sản	Ngày 12/8/2022 (theo QĐ số: 32/QĐ-AB)	Không	
19	Phạm Thị Lan	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2025); Chứng chỉ quản lý điều dưỡng (2018); Quản lý chất lượng bệnh viện - triển khai hiệu quả công cụ 5S tại bệnh viện (2019); Kỹ thuật xét nghiệm AFB trực tiếp (2019); Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm (2019); Xét nghiệm vi sinh cơ bản (2020); An toàn sinh học cấp II trong phòng xét nghiệm (2021)	000970/BN-GPHN ngày cấp 11/12/2025	Xét nghiệm y học	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Kỹ thuật Y	Phụ trách bộ phận xét nghiệm	Xét nghiệm	Ngày 06/3/2026 (theo QĐ số: 0603a/QĐ-AB)	Không	
20	Nguyễn Thị Thom	Cử nhân xét nghiệm y học (2015)	0005422/BG-CCHN ngày cấp 16/7/2015	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00 - 18h00 thứ bảy và CN hàng tuần	Cử nhân xét nghiệm y học	Không	Xét nghiệm	Ngày 29/11/2025 (theo QĐ số: 277/QĐ-AB)	Trung tâm y tế các khu công nghiệp Bắc Ninh. Sáng: từ 7h00 đến 11h30, chiều: từ 13h30 đến 17h00 các ngày trong tuần thứ 2,3,4,5,6 (Số giờ làm việc thực hiện theo quy định của Luật Lao động)	
21	Bùi Thị Hồng	Bác sỹ YHCT (2021)	006273/HY-CCHN ngày cấp 25/5/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Y học cổ truyền	Phụ trách PK YHCT	YHCT	Ngày 03/4/2026 (theo QĐ số: 0304/QĐ-AB)	Không	
22	Bùi Phú Trường	Bác sỹ YHCT (2019)	033843/HNO-CCHN ngày cấp 08/12/2021	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 19/9/2025 (theo QĐ số: 1909c/QĐ-AB)	Không	
23	Phạm Thị Miên	Bác sỹ YHCT (2022)	008121/HNO-GPHN ngày cấp 08/01/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 23/4/2026 (theo QĐ số: 2304/QĐ-AB)	Không	
24	Đỗ Thị Hương	Bác sỹ Y học cổ truyền (2024)	008410/HNO-GPHN ngày cấp 26/01/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 24/4/2026 (theo QĐ số: 2404/QĐ-AB)	Không	
25	Nguyễn Thị Hòa	Y sỹ YHCT trung cấp (1995)	0003398/BG-CCHN ngày cấp 13/02/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 31/3/2023 (theo QĐ số: 15/QĐ-AB)	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
26	Hoàng Ngọc Vĩ	Y Sỹ YHCT trung cấp (2012)	0003154/BG-CCHN ngày cấp 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 01/6/2023 (theo QĐ số: 45/QĐ-AB)	Không	
27	Đỗ Viết Thọ	Y Sỹ YHCT trung cấp (2016)	006579/BG-CCHN ngày cấp 06/11/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 12/8/2023 (theo QĐ số: 62/QĐ-AB)	Không	
28	Nguyễn Ngọc Hùng	Y Sỹ YHCT trung cấp (2015)	006114/BG-CCHN ngày cấp 27/4/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 26/5/2025 (theo QĐ số: 2705b/QĐ-AB)	Không	
29	Lý Văn Hùng	Y Sỹ YHCT trung cấp (2023)	000138/TNG-GPHN ngày cấp 18/06/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 13/6/2025 (theo QĐ số: 1306b/QĐ-AB)	Không	
30	Dương Thị Vân Anh	Bác sỹ YHCT (2024)	011708/HNO-GPHN ngày cấp 24/6/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 06/7/2026 (theo QĐ số 0607/QĐ-AB)	Không	Bổ sung hành nghề
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
B. SỐ THÔI VIỆC											
1	Hoàng Thị Hằng	BSCKI Nội khoa (2012); Quản lý và điều trị tăng huyết áp (2018); Quản lý, điều trị đái tháo đường (2018)	002236/BG-CCHN ngày cấp 14/7/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Nội khoa; Phụ trách Quản lý và điều trị THA-ĐTĐ	Không	Nội	Ngày 07/7/2026 (theo QĐ số: 0607/QĐ-AB)	Không	Giám hành nghề

Phòng khám Đa khoa An Bình trực thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế An Bình chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề, cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:

- Số Y tế (đn đăng tải);
- Lưu: TC-HC

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM
CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CƠ SỞ

BSCKI. Lương Đình Hà



GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HỮU TRÌNH